

Số: 3019/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 22 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 29/9/2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh về xây dựng trụ sở Công an xã, thị trấn
thuộc Công an tỉnh Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của
Chính phủ Quy định việc xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy;*

*Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 3362/TTr-CAT-
PH10 ngày 14 tháng 10 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định triển khai thực hiện Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về xây dựng trụ sở Công an xã, thị trấn thuộc Công an tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Công an tỉnh Quảng Nam chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết theo Quy định kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên

và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban: Kinh tế - Ngân sách; Pháp chế HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐB Quốc hội và HĐND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, TH, NC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature in blue ink]

Lê Trí Thanh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021
của HĐND tỉnh về xây dựng trụ sở Công an xã, thị trấn
thuộc Công an tỉnh Quảng Nam**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2021
của UBND tỉnh Quảng Nam)*

Chương I

MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Xây dựng trụ sở Công an xã, thị trấn nhằm đảm bảo cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, sinh hoạt, ở thường trực, tiếp công dân, tạm giữ hành chính, lưu trữ, bảo quản vật chứng và các hạng mục thiết yếu khác theo quy định đáp ứng nhu cầu trước mắt và lâu dài khi tăng biên chế;
- Đảm bảo các điều kiện phục vụ công tác chiến đấu, xây dựng lực lượng, sinh hoạt, thông tin liên lạc, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, tham gia phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ... tại địa phương.
- Đảm bảo phù hợp với thực tế, địa bàn vùng miền, quy hoạch đất đai và ngân sách địa phương. Giao UBND các địa phương chủ động chọn thứ tự ưu tiên để đầu tư xây dựng theo lộ trình của tỉnh.
- Đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác đảm bảo an ninh trật tự (ANTT) tại cơ sở.

2. Yêu cầu

- Việc đầu tư xây dựng trụ sở Công an các xã, thị trấn phải đảm bảo đúng quy định, có lộ trình phù hợp, có sự thống nhất từ Bộ Công an, tỉnh, huyện, xã và Nhân dân; căn cứ thực tiễn từng địa phương để thực hiện phù hợp, không để lãng phí.
- Quá trình thực hiện Đề án phải khách quan, toàn diện, đầy đủ; tính toán kỹ nhu cầu về diện tích xây dựng, trang bị phương tiện, công cụ, kinh phí đầu tư đáp ứng yêu cầu công tác của từng địa phương trong thời điểm hiện tại cũng như về lâu dài; khi phát sinh tình huống phức tạp về ANTT cần huy động nhiều lực lượng tham gia thường trực tại Công an xã, thị trấn.
- Trụ sở của Công an xã, thị trấn xây dựng độc lập trên diện tích đất khoảng từ 500m² đến 2000m² hoặc trong khuôn viên trụ sở UBND xã, thị trấn (đối với các xã, thị trấn không bố trí được vị trí đất độc lập nhưng phải đảm bảo diện tích xây dựng các hạng mục theo quy định) và ở những vị trí an toàn, không bị ảnh hưởng bởi thiên tai, sạt lở, không bị tranh chấp, đã được đền bù, giải phóng và san lấp mặt bằng.

- Các hạng mục công trình công trình trụ sở Công an xã, thị trấn phải có kết cấu kiên cố, đảm bảo phục vụ yêu cầu công tác, chiến đấu và sinh hoạt trước mắt và dự trù phương án nâng thêm tầng khi biên chế Công an xã, thị trấn tăng lên.

Chương II

PHƯƠNG ÁN THIẾT KẾ, QUY MÔ ĐẦU TƯ, NGUỒN VỐN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Phương án thiết kế

Căn cứ phương án thiết kế điển hình trụ sở Công an cấp xã quy mô từ 5 đến 7 CBCS do Cục Quản lý xây dựng cơ bản và doanh trại phát hành. Cụ thể:

- Thiết kế Tổng mặt bằng: phương án điển hình trên khuôn viên đất rộng 1000m² (chiều dài 37m, chiều rộng 27m).

- Tổ chức không gian: gồm 06 hạng mục: Nhà làm việc, ăn, ở doanh trại 02 tầng cấp III, diện tích 397m²; gara xe 02 bánh 1 tầng diện tích 30m²; nhà tạm giữ phương tiện vi phạm hành chính 1 tầng diện tích 30m²; cổng và tường rào bảo vệ; sân điều lệnh; sân thể thao.

- Giải pháp thiết kế nhà sơ bộ:

+ Nhà làm việc, ăn, ở doanh trại: Nhà cấp III, 02 tầng, diện tích sàn 397m², trong đó: tầng 1 bố trí phòng làm việc, khu vực tiếp công dân và kho vật chứng + tạm giữ hành chính; tầng 2 bố trí phòng làm việc, phòng bếp + ăn, phòng ở doanh trại và kho tổng hợp.

Giải pháp: Kết cấu bằng bê tông cốt thép (BTCT) chịu lực (tính toán phương án đáp ứng yêu cầu nâng thêm tầng sau này khi tăng biên chế); mái đổ BTCT, trên lợp tôn màu; tường xây gạch ống, sơn vôi màu; cửa đi, cửa sổ bằng nhôm kính (hoặc gỗ); nền nhà lát gạch granic; nền vệ sinh lát gạch chống trượt; tường bếp, vệ sinh ốp gạch men; bậc cấp, cầu thang ốp đá; điện nước theo tiêu chuẩn hiện hành.

+ Gara xe 02 bánh: Nhà cấp IV, 01 tầng, diện tích sàn 30m²; móng BTCT; trụ, vì kèo, xà gồ thép sơn màu; mái lợp tôn màu; nền bê tông.

+ Nhà tạm giữ phương tiện vi phạm hành chính: Nhà cấp IV, 01 tầng, diện tích sàn 30m²; móng BTCT; trụ, vì kèo, xà gồ thép sơn màu; mái lợp tôn màu; cửa và tường bảo vệ bằng khung lưới B40; nền bê tông.

+ Sân đường nội bộ: Bê tông đá 1x2 M200.

+ Tường rào, cổng ngõ: xây gạch phù hợp với cảnh quan chung.

Đối với trụ sở trong khuôn viên UBND xã, thị trấn không tính phương án thiết kế tường rào cổng ngõ và sân thể thao.

2. Mục tiêu cụ thể và lộ trình thực hiện

Đến năm 2030, hoàn thành đầu tư xây dựng 204 trụ sở (198 xã và 06 thị trấn). Cụ thể:

- Giai đoạn I: Từ năm 2022-2026 đầu tư xây dựng 123 trụ sở.

- Giai đoạn II: Từ năm 2027-2029 đầu tư xây dựng 81 trụ sở.

Cụ thể:

Số TT	Địa phương	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Ghi chú
1	Tam Kỳ	1	1	1	1	0	0	0	0	4 xã
2	Hội An	1	1	1	1	0	0	0	0	4 xã
3	Điện Bàn	2	2	2	2	1	2	1	1	13 xã
4	Đại Lộc	2	2	2	2	2	2	2	3	17 xã
5	Duy Xuyên	2	2	2	2	2	1	1	1	13 xã
6	Quế Sơn	2	2	2	2	1	1	1	1	12 xã, TT
7	Thăng Bình	2	3	3	3	2	2	3	3	21 xã, TT
8	Núi Thành	2	2	2	2	2	2	3	2	17 xã, TT
9	Phú Ninh	1	1	1	1	1	2	2	1	10 xã, TT
10	Tiên Phước	2	2	2	2	1	2	2	1	14 xã
11	Bắc Trà My	1	1	1	1	1	2	2	3	12 xã
12	Nam Trà My	1	1	1	1	1	2	1	1	9 xã
13	Hiệp Đức	1	1	1	1	1	2	2	2	11 xã, TT
14	Phước Sơn	1	1	1	1	1	2	2	2	11 xã
15	Nông Sơn	1	1	1	1	1	1	0	0	6 xã
16	Nam Giang	1	1	1	1	1	2	2	1	10 xã
17	Đông Giang	1	1	1	1	1	2	2	1	10 xã, TT
18	Tây Giang	1	1	1	1	1	2	2	1	10 xã
	Tổng cộng	25	26	26	26	20	29	28	24	204 xã, TT

3. Dự kiến tổng kinh phí và nguồn vốn thực hiện

a. Dự kiến tổng kinh phí đầu tư xây dựng 204 trụ sở: 857.796.000.000đ.

(Tám trăm năm mươi bảy tỷ bảy trăm chín mươi sáu triệu đồng) chia làm 02 giai đoạn:

- Giai đoạn I: Xây dựng 123 trụ sở, kinh phí 516,378 tỷ đồng, trong đó: Ngân sách tỉnh: 349,471 tỷ đồng; ngân sách địa phương: 166,97 tỷ đồng.

- Gian đoạn II: Xây dựng 81 trụ sở, kinh phí 341,418 tỷ đồng; trong đó: Ngân sách tỉnh: 254,009 tỷ đồng; ngân sách địa phương: 87,409 tỷ đồng.

b. Nguồn vốn thực hiện: Vốn ngân sách tỉnh và cân đối ngân sách của các địa phương, cụ thể:

- Ngân sách địa phương cân đối 100%: Thành phố Tam Kỳ và Hội An.

- Ngân sách địa phương cân đối 50%: Thị xã Điện Bàn.

- Ngân sách địa phương cân đối 30%: Núi Thành, Phú Ninh, Thăng Bình, Duy Xuyên, Quế Sơn, Đại Lộc:

- Ngân sách địa phương cân đối 20%: Tiên Phước Hiệp Đức, Nông Sơn, Phước Sơn; Bắc Trà My, Nam Trà My, Đông Giang, Tây Giang, Nam Giang.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh:

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Đề án;

- Chỉ đạo Công an các cấp tham mưu, đề xuất UBND cùng cấp bố trí nguồn vốn đối ứng, bàn giao đất để triển khai xây dựng theo lộ trình.

- Chủ trì thuê tư vấn thiết kế mẫu gửi Sở Xây dựng thẩm định ban hành; phối hợp nghiệm thu công trình, tổ chức, quản lý sử dụng trụ sở Công an xã, thị trấn đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phục vụ tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa bàn cơ sở.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, UBND cấp huyện tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn và hằng năm để triển khai thực hiện Đề án.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan.

3. Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kế hoạch vốn đầu tư phát triển để triển khai thực hiện Đề án.

- Bố trí nguồn vốn hợp lý để Công an tỉnh thực hiện việc xây dựng thiết kế mẫu. Tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan.

4. Sở Xây dựng:

- Hướng dẫn Công an tỉnh triển khai thiết kế mẫu;

- Thẩm định và ban hành thiết kế mẫu theo quy định.

5. Văn phòng UBND tỉnh:

Theo dõi việc thực hiện của các Sở, ngành, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án và đề xuất giải pháp chỉ đạo kịp thời.

6. Các Sở, ngành liên quan:

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn các địa phương lập các thủ tục triển khai thực hiện Đề án.

7. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư đối với các dự án xây dựng trụ sở Công an xã, thị trấn trên địa bàn; triển khai thi công trụ sở các Công an các xã, thị trấn đúng theo thiết kế mẫu được phê duyệt.

- Lập kế hoạch vốn đầu tư phần vốn ngân sách của địa phương trình HĐND huyện, thị xã, thành phố thông qua để triển khai thực hiện Đề án theo lộ trình.

- Chỉ đạo các phòng ban chức năng, UBND xã, thị trấn phối hợp lựa chọn, bố trí đất đã được đền bù, giải phóng và san lấp mặt bằng; đảm bảo các thủ tục triển khai thi công, giám sát, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, thanh quyết toán và quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định.

8. UBND các xã, thị trấn:

Phối hợp Công an các địa phương tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố tìm chọn địa điểm xây dựng; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai xây dựng trụ sở Công an xã, thị trấn theo lộ trình./.